

Hoà Bình, ngày 17 tháng 02 năm 2025

Số: 04 /MS-QLDA
V/v đề nghị cung cấp báo giá
thiết bị y tế cho Dự án TFCF

Kính gửi: Các đơn vị

Căn cứ Quyết định số 2921/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt dự toán vốn đối ứng và kế hoạch tài chính vốn viện trợ không hoàn lại năm 2024 thực hiện Dự án “Chăm sóc sức khỏe cho trẻ em và người dân tại 3 huyện khó khăn của tỉnh Hòa Bình”;

BQL Dự án TFCF tỉnh có nhu cầu mua sắm thiết bị y tế (theo danh mục chi tiết kèm theo) để phục vụ hoạt động.

Để có cơ sở xây dựng giá, Sở Y tế Hòa Bình đề nghị Quý công ty có đủ năng lực cung cấp báo giá về các loại hàng hóa nêu trên.

* Yêu cầu: Mức giá đã bao gồm các loại thuế, phí theo quy định.

* Địa điểm cung cấp hàng hóa: Trạm Y tế xã Mỹ Thành (Lạc Sơn) và Trạm Y tế xã Yên Hòa (Đà Bắc)

* Thời gian nhận báo giá: Trước 14h00' ngày 27 tháng 02 năm 2025. Địa chỉ: Dự án TFCF (Phòng Kế hoạch Tài chính), Sở Y tế tỉnh Hoà Bình; số 98 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình, SĐT 02183.853.303.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: 
- Như trên;
- Lưu VT, TCHC;

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Tiến

BẢO GIÁ
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ DỰ ÁN TFCF
ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP BẢO GIÁ

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Số lượng
A	THIẾT BỊ Y TẾ TYT YÊN HÒA			
1	Đèn khám treo trần (đèn clar)	Cái	Nguồn sáng: LED Công suất chiếu sáng: $\leq 30.000 - \geq 50.000$ lux Thời gian sử dụng liên tục: Tối đa ≥ 8 giờ Trọng lượng: $\leq 400g$ Vật liệu chế tạo: Nhựa ABS hoặc tương đương Kích thước: Đường kính vòng đeo đầu khoảng 25 - 28cm có thể điều chỉnh Pin sạc tích hợp trên thân đèn	1
2	Bóng bóp cấp cứu người lớn dùng nhiều lần	Cái	Bóng bóp cấp cứu cho người lớn làm bằng silicon hoặc tốt hơn, thể tích $\geq 1650ml$ Mask thở số 5 làm bằng silicon hoặc tốt hơn Túi cấp khí oxy $\geq 2000ml$ Bộ Airway tối thiểu 3 kích cỡ: 80mm, 90mm, 100mm Hộp đựng bằng nhựa hoặc tương đương	1
3	Bóng bóp cấp cứu trẻ em dùng nhiều lần	Cái	Bóng bóp cấp cứu cho trẻ em làm bằng silicon hoặc tốt hơn, thể tích $\geq 600ml$ Mask thở số 3 làm bằng silicon hoặc tốt hơn Túi cấp khí oxy $\geq 1600ml$ Bộ Airway tối thiểu 3 kích cỡ: 60mm, 70mm, 80mm Hộp đựng bằng nhựa hoặc tương đương	1
4	Cáng tay	Cái	Kích thước tối thiểu: $\geq 2100 \times 50 \times 12cm$, Kích thước gấp gọn: $\leq 60 \times 20 \times 12cm$, Trọng lượng: ≤ 6 kg, Tải trọng tối đa $\geq 150kg$	1
5	Bàn tiểu phẫu	Cái	Kích thước tối thiểu (D x R x C): $\geq 1800 \times 600 \times 750mm$ Chất liệu: Khung inox 304 hoặc tốt hơn Mặt bàn inox dày $\geq 1.0mm$ Tấm nâng đầu inox dày: $\geq 1.0mm$ Chân ống inox $\geq \Phi 32mm$. Các thanh dằng ngang và dọc $\geq \Phi 19mm$ Phần đầu nâng hạ được từ 0 đến ≥ 60 độ. Cơ cấu nâng đầu bằng thanh răng hoặc tương đương Thanh răng tăng chỉnh có đai an toàn tránh hiện trạng thanh ray bị trượt ra ngoài Có đệm mút giả da hoặc tương đương, dày $\geq 40mm$	1

6	Bộ dụng cụ tiêu phẫu	Bộ	Bộ dụng cụ tiêu phẫu: 01 bộ, trong đó bao gồm: - Cốc đựng dung dịch: 2 Cái - Kẹp gấp bông băng Foerster-Ballenger hoặc tương đương: 2 Cái - Kẹp sãng Backhaus hoặc tương đương: 4 Cái - Cán dao mổ, số 3: 1 Cái - Cán dao mổ, số 4: 1 Cái - Nhíp mô: 1 Cái - Nhíp mô Adson hoặc tương đương: 1 Cái - Nhíp phẫu tích Adson hoặc tương đương: 1 Cái - Kéo phẫu tích Metzenbaum hoặc Mayo hoặc tương đương: 01 Cái - Kéo phẫu thuật: 1 Cái - Kéo phẫu thuật Mayo-Stille hoặc tương đương: 1 Cái - Kẹp động mạch Crile hoặc tương đương, cong: 2 Cái - Kẹp động mạch Crile hoặc tương đương, thẳng: 2 Cái - Kẹp cầm máu Kocher-Ochsner hoặc tương đương: 2 Cái - Băng vết thương Farabeuf hoặc tương đương, loại nhỏ: 2 Bộ - Thìa nạo xương Williger hoặc tương đương: 1 Cái - Kẹp mang kim Mayo-Hegar hoặc tương đương, kiểu mảnh: 1 Cái - Hộp đựng : 01 cái THÔNG SỐ KỸ THUẬT	1
7	Giường bệnh nhân	Cái	Kích thước tổng thể tối thiểu: $\geq 1900 \times 900 \times 500$ mm, sai số $\leq \pm 5\%$ Chất liệu giường tối thiểu: Inox 201 hoặc tốt hơn Khung, vai giường: Ống inox hộp $\geq 30 \times 60$mm Thang giường: Ống inox hộp $\geq 20 \times 20$mm Giát giường: Ống inox hộp $\geq 10 \times 40$mm Chân giường: Ống inox $\geq \Phi 32$mm, bọc đệm cao su Cọc màn inox có ≥ 4 móc Có đệm mút giả da hoặc tương đương, dày ≥ 40mm	4
B	THIẾT BỊ Y TẾ TYT MỸ THÀNH			
1	Đèn khám treo trần (đèn clar)	Cái	Nguồn sáng: LED Công suất chiếu sáng: $\leq 30.000 - \geq 50.000$ lux Thời gian sử dụng liên tục: Tối đa ≥ 8 giờ Trọng lượng: ≤ 400g Vật liệu chế tạo: Nhựa ABS hoặc tương đương Kích thước: Đường kính vòng đeo đầu khoảng 25 - 28cm có thể điều chỉnh Pin sạc tích hợp trên thân đèn	1
2	Bóng bóp cấp cứu người lớn dùng nhiều lần	Cái	Bóng bóp cấp cứu cho người lớn làm bằng silicon hoặc tốt hơn, thể tích ≥ 1650ml Mask thở số 5 làm bằng silicon hoặc tốt hơn Túi cấp khí oxy ≥ 2000ml Bộ Airway tối thiểu 3 kích cỡ: 80mm, 90mm, 100mm Hộp đựng bằng nhựa hoặc tương đương	1

3	Bóng bóp cấp cứu trẻ em dùng nhiều lần	Cái	Bóng bóp cấp cứu cho trẻ em làm bằng silicon hoặc tốt hơn, thể tích $\geq 600\text{ml}$ Mask thở số 3 làm bằng silicon hoặc tốt hơn Túi cấp khí oxy $\geq 1600\text{ml}$ Bộ Airway tối thiểu 3 kích cỡ: 60mm, 70mm, 80mm Hộp đựng bằng nhựa hoặc tương đương	1
4	Cáng tay	Cái	Kích thước tối thiểu: $\geq 2100 \times 50 \times 12\text{cm}$, Kích thước gấp gọn: $\leq 60 \times 20 \times 12\text{cm}$, Trọng lượng: $\leq 6\text{ kg}$, Tải trọng tối đa $\geq 150\text{kg}$	1
5	Bộ dụng cụ tiểu phẫu	Bộ	Bộ dụng cụ tiểu phẫu: 01 bộ, trong đó bao gồm: - Cốc đựng dung dịch: 2 Cái - Kẹp gấp bông băng Foerster-Ballenger hoặc tương đương: 2 Cái - Kẹp sãng Backhaus hoặc tương đương: 4 Cái - Cán dao mổ, số 3: 1 Cái - Cán dao mổ, số 4: 1 Cái - Nhíp mô: 1 Cái - Nhíp mô Adson hoặc tương đương: 1 Cái - Nhíp phẫu tích Adson hoặc tương đương: 1 Cái - Kéo phẫu tích Metzenbaum hoặc Mayo hoặc tương đương: 01 Cái - Kéo phẫu thuật: 1 Cái - Kéo phẫu thuật Mayo-Stille hoặc tương đương: 1 Cái - Kẹp động mạch Crile hoặc tương đương, cong: 2 Cái - Kẹp động mạch Crile hoặc tương đương, thẳng: 2 Cái - Kẹp cầm máu Kocher-Ochsner hoặc tương đương: 2 Cái - Bánh vết thương Farabeuf hoặc tương đương, loại nhỏ: 2 Bộ - Thìa nạo xương Williger hoặc tương đương: 1 Cái - Kẹp mang kim Mayo-Hegar hoặc tương đương, kiểu mảnh: 1 Cái - Hộp đựng : 01 cái THÔNG SỐ KỸ THUẬT	1
6	Máy điện châm	Cái	Nguồn điện 220V ~ 240V 50Hz/60Hz, Cường độ dòng điện $\leq 50\text{mA}$ Độ rộng sóng truy suất: $\leq 1\mu\text{S}$ Tần suất xung: $\leq 1 - \geq 100\text{ Hz}$ Chế độ sóng tối thiểu: ≥ 3 chế độ	1
7	Giường bệnh nhân Inox 304	Cái	Kích thước tổng thể tối thiểu: $\geq 1900 \times 900 \times 500\text{ mm}$, sai số $\leq \pm 5\%$ Chất liệu giường tối thiểu: Inox 201 hoặc tốt hơn Khung, vai giường: Ống inox hộp $\geq 30 \times 60\text{mm}$ Thang giường: Ống inox hộp $\geq 20 \times 20\text{mm}$ Giát giường: Ống inox hộp $\geq 10 \times 40\text{mm}$ Chân giường: Ống inox $\geq \Phi 32\text{mm}$, bọc đệm cao su Cọc màn inox có ≥ 4 móc Có đệm mút giả da hoặc tương đương, dày $\geq 40\text{mm}$	3

